TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HNGĐ-ST
Ngày 03 - 6 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Thứ và bà Phạm Thị Thanh Bình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Đức Thiện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:*** Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2025/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2025 về "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 06/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 21/5/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Hồ Thị V, sinh năm 2000; Nơi thường trú: Thôn RP, xã X, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ở hiện nay: Thôn RM, xã X, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hồ Văn B, sinh năm 2001; Nơi thường trú: Thôn RP, xã X, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Hồ Thị V trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Xy, huyện Hướng Hóa vào năm 2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Chị V và anh B đã ly thân và đã làm ly hôn theo phong tục của người đồng bào Bru Vân Kiều từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Vì vậy, chị V yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Văn B.

- *Về con chung:* Chị V và anh B có 03 con chung là Hồ Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2018; Hồ Thị Nhã K, sinh ngày 08/6/2020 và cháu Hồ Gia K, sinh ngày

20/6/2022. Khi ly hôn, chị V có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung và không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn B nhưng anh B đều vắng mặt và không có ý kiến gì.

Tài liệu chứng cứ đương sự cung cấp:

Nguyên đơn cung cấp chứng cứ: 01 Giấy chứng nhận kết hôn (Bản chính); 03 Giấy khai sinh của con (Bản sao); 02 Căn cước công dân (Bản phô tô chứng thực); 01 xác nhận thông tin nơi cư trú; 01 Giấy chứng nhận hộ nghèo (Bản phô tô chứng thực); 01 Đơn xin miễn nộp tạm ứng án phí.

Bị đơn không cung cấp gì.

Tòa án thu thập chứng cứ: 01 B bản xác minh tại UBND xã X, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã được thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn và việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa được tiến hành công khai, công bằng. Bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự. Đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 48, 51, 203 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về ý kiến giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị V ly hôn anh Hồ Văn B.

Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2018; Hồ Thị Nhã K, sinh ngày 08/6/2020 và cháu Hồ Gia K, sinh ngày 20/6/2022 cho chị Hồ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hồ Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Chị Hồ Thị V được miễn án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Hồ Văn B theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, anh Hồ Văn B đều vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do và không có ý kiến gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn anh Hồ Văn B theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2022 tại UBND xã Xy, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đúng theo quy định của pháp luật, đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm thương yêu nhau. Qua xác minh tại địa phương thì hiện nay chị V và anh B đã làm ly hôn theo phong tục của người đồng bào Bru Vân Kiều và đã không chung sống với nhau từ tháng 12 năm 2022 cho đến nay. Như vậy, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Hồ Thị V được ly hôn anh Hồ Văn B.

[2.2]. Về con chung: Chị Hồ Thị V và anh Hồ Văn B có 03 con chung là Hồ Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2018; Hồ Thị Nhã K, sinh ngày 08/6/2020 và cháu Hồ Gia K, sinh ngày 20/6/2022. Qua xác minh tại địa phương thì công việc của chị V là làm rẫy và lao động tự do, thu nhập khoảng 200.000 đồng/ngày). Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án anh B đều vắng mặt và không có ý kiến gì về con chung. Căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị V, giao cháu Hồ Thị Kim H, Hồ Thị Nhã K và Hồ Gia K cho chị Hồ Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hồ Thị V không yêu cầu anh Hồ Văn B cấp dưỡng nuôi con nên không giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: Chị Hồ Thị V không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí: Nguyên đơn chị Hồ Thị V thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hồ Thị V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị V ly hôn anh Hồ Văn B (Giấy chứng nhận kết hôn số 10 ngày 05/5/2022 tại UBND xã Xy, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị).

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thị Kim H, sinh ngày 01/6/2018; Hồ Thị Nhã K, sinh ngày 08/6/2020 và cháu Hồ Gia K, sinh ngày 20/6/2022 cho chị Hồ Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Về án phí: Chị Hồ Thị V được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hướng Hóa;
- Chi cục THADS huyện Hướng Hóa;
- UBND xã Xy;
- Lưu Tổ HCTP;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Huy